

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM
Số: 41/2020/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngọc Hồi, ngày 04 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2020/TLST-DS, ngày 22 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Cẩm T;

Nơi cư trú và nơi làm việc; cùng địa chỉ: Số 789A, đường Hùng V, thị trấn Plei K, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Châu M; nơi cư trú và nơi làm việc; cùng địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Plei K, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tổng số tiền chị Phạm Thị Châu M phải trả cho chị Bùi Thị Cẩm T là 466.184.000 đồng (Bốn trăm sáu sáu triệu một trăm tám mươi tư nghìn đồng); phương thức trả nợ là: Bắt đầu vào ngày 18/9/2020 (Dương lịch) chị Phạm Thị Châu M phải trả cho chị Bùi Thị Cẩm T số tiền nợ là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và sau đó chậm nhất vào ngày 18 (Dương lịch) hàng tháng kế tiếp của năm 2020 và của các năm kế tiếp theo cứ một tháng chị Phạm Thị Châu M đều phải trả cho chị Bùi Thị Cẩm T số tiền nợ là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), trả dần cho đến khi nào hết số tiền nợ 466.184.000 đồng là xong.

Áp dụng Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự: Kể từ ngày chị Bùi Thị Cẩm T có đơn yêu cầu thi hành án; nếu chị Phạm Thị Châu M không trả hoặc trả chưa hết số tiền phải thi hành án hàng tháng nói trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi suất 10% /năm tính theo số tiền phải trả và thời gian chậm trả.

Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; các khoản 2, 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 qui định về án phí, lệ phí Tòa án; điểm c tiểu mục 1.3 mục 1, phần II, danh mục A, Danh mục án phí kèm theo Nghị quyết nói trên; tại bản tự khai ngày 18/8/2020 (Trước khi công khai chứng cứ, hòa giải chị Bùi Thị Cẩm T chỉ đòi chị Phạm Thị Châu M phải trả tổng số tiền nợ là 466.184.000 đồng (Tòa án không giải quyết số tiền 257.728.000 đồng; $723.912.000đ - 466.184.000đ = 257.728.000đ$); các đương sự chỉ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo số tiền yêu cầu tòa án giải quyết.

Các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; các đương sự phải nộp 50% tiền án phí. Buộc chị Phạm Thị Châu M phải nộp 11.323.680 đồng (Mười một triệu ba trăm hai ba nghìn sáu trăm tám mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Trả lại cho chị Bùi Thị Cẩm T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 16.478.000 đồng (Mười sáu triệu bốn trăm bảy tám nghìn đồng). Theo biên lai số: AA/2016/0002468 ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; chị Bùi Thị Cẩm T nhận tiền tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện ngọc Hồi
- Các đương sự .
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Luân

